TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày: 10 - 4 - 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chủng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Văn M - Sinh ngày 25 tháng 10 năm 1995 tại xã N, huyện H, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 3, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T đã chết năm 2007 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1961 ở xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 06/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Nhân thân: Năm 2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định ra Quyết định áp dụng biện

pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/12/2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt;

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Đội 16, xã B, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Quốc C – Sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: Đội 16, xã B, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

2. Anh Đỗ Xuân Q – Sinh năm: 1983;

Nơi cư trú: Xóm 15, xã H, huyện, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng truy tố bị cáo về hành vi phạm tội:

Sáng ngày 22/12/2017, Mai Văn M đến quán điện tử của anh Nguyễn Quốc C ở Đội 16, xã B, huyện H, Nam Định để chơi điện tử. Khoảng 12 giờ cùng ngày, M thanh toán tiền chơi điện tử và đi về. Khi ra ngoài quán, M nhìn thấy trước cửa nhà anh Nguyễn Văn T ở Đội 16, xã B, huyện H, Nam Định (Nhà anh T cạnh quán điện tử của anh C) có dựng 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, sơn màu xanh, đã qua sử dụng đang dựng trước cửa nhà. Quan sát xung quanh không có người, M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. M quay lại quán điện tử của anh C lấy trộm chiếc chìa khóa cắm ở ổ khóa Việt Tiệp treo trên cửa quán đi đến mở khóa điện xe mô tô. Mở được khóa điện, M ngồi lên xe đạp nổ máy và điều khiển xe đi đến Thị trấn Y, huyện G, tỉnh Nam Định tìm nơi tiêu thụ, nhưng xe không có giấy tờ nên không có người mua. M mang xe đến nhà anh Đỗ Xuân Q, sinh năm 1983, ở Xóm 15, xã H, huyện G, Nam Định (anh Quỳnh là người quen của M) đặt vấn đề mượn của anh Q số tiền 1.000.000 đồng và gửi lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, biển số 15 - xxx - M6, sơn màu xanh, đã qua sử dụng có số khung 1608xxx, số máy 1608xxx tại nhà anh Q. Anh Q đồng ý và đưa cho M 1.000.000 đồng, M cầm tiền và rút chìa khóa Việt Tiệp cắm ở ổ khóa điện của xe cất vào túi áo đang mặc, rồi đón xe buýt đi về nhà. Trên đường về, M làm rơi mất chiếc chìa khóa Việt Tiệp không xác định được rơi ở địa điểm nào. Số tiền M mượn của anh Q, M đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị kẻ gian vào lấy trộm tài sản. Anh Nguyễn Văn T có đơn trình báo Công an xã B đề nghị điều

tra, giải quyết theo quy định của pháp luật. Căn cứ tính chất, mức độ của vụ việc, Công an xã B đã báo cáo và chuyển đơn đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng thu giữ của anh Đỗ Xuân Q, sinh năm 1983, ở Xóm 15, xã H, huyện G, Nam Định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, biển số 15 - xxx - M6, sơn màu xanh, đã qua sử dụng có số khung 1608xxx, số máy 1608xxx, anh Q khai nhận đó là xe mô tô của Mai Văn M, sinh năm 1995, ở Đội 3, xã N, huyện H, Nam Định gửi ở nhà anh Q ngày 22/12/2017.

Tại Kết luận số 01/HĐ - ĐGTS ngày 02/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, biển số 15 - 698 - M6, sơn màu xanh, đã qua sử dụng, có số khung 1608xxx, số máy 1608xxx, có giá trị 3.200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 07/02/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Mai Văn M về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố theo như tội danh và điều luật đã nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 1999 xử phạt Mai Văn M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Mai Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng , Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội đối với bị cáo:

Bị cáo Mai Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, biển số 15 - xxx - M6, sơn màu xanh, đã qua sử dụng có số khung 1608xxx, số máy 1608xxx của anh Nguyễn Văn Thịnh.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, biển số 15 - xxx - M6, sơn màu xanh, đã qua sử dụng, có số khung 1608xxx, số máy 1608xxx, có giá trị 3.200.000 đồng.

Giá trị tài sản Mai Văn M trộm cắp là 3.20.000 đồng. Giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt lớn hơn 2.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn có 02 tiền án chưa được xóa án tích bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Do đó bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng để xét xử bị cáo với tội danh và Điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Ngày 06/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Nhân thân: Năm 2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng.

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã có sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Tuy nhiên, thấy cần phải cách ly để tập trung giáo dục, cải tạo bị cáo một thời gian nhất định mới có thể cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng, Mai Văn M mượn của anh Đỗ Xuân Q, gia đình Mai Văn M đã trả lại cho anh Q nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc chìa khóa Việt Tiệp, Mai Văn M lấy trộm tại quán điện tử của anh Nguyễn Quốc C, nhưng đã đánh rơi mất, anh C không yêu cầu M phải bồi thường cho anh C nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 138 BLHS năm 1999 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng", do đó các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với anh Đỗ Xuân Q, ngày 22/12/2017 cho Mai Văn M gửi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, biển số 15 - xxx - M6, sơn màu xanh, đã qua sử dụng tại nhà ở Xóm 15, xã H, huyện G, Nam Định, nhưng không biết đó là tài sản do Mai Văn M trộm cắp mà có, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng không xử lý về tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe CUP 82, biển số 15 - xxx - M6, sơn màu xanh, đã qua sử dụng có số khung 1608xxx, số máy 1608xxx thu giữ tại nhà anh Đỗ Xuân Q là xe của anh Nguyễn Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T là chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Văn M phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS 2015 và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Mai Văn M 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2017.

2. Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015, Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Mai Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Phạm Văn Chủng

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo, người bị hại;
- UBND xã N, xã B;
- Án văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.